

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 63/2022/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Đỗ Đức H - sinh năm 1964.

Địa chỉ: Khu Trung tâm, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị đơn: Chị Chung Thị L - sinh năm 1981.

Địa chỉ: Khu Trung tâm, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Anh Đỗ Đức H và chị Chung Thị L

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về hôn nhân: Anh Đỗ Đức H và chị Chung Thị L có quan hệ hôn nhân hợp pháp, quá trình chung sống tình cảm vợ chồng đã rạn nứt, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài nên thống nhất tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Công nhận chị Chung Thị L và anh Đỗ Đức H có 03 con chung, cháu đầu tên là Đỗ Thùy L, sinh ngày 13/3/2006; cháu thứ hai là Đỗ Trang Nh, sinh ngày 31/10/2007 và cháu Đỗ Hạnh Ph, sinh ngày 30/01/2015. Anh H và chị L thỏa thuận, giao cả 03 cháu cho chị L trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng, anh H không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung, việc cấp dưỡng do anh H tự nguyện nên không xem xét giải quyết. Sau khi ly hôn anh H có quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, chị L và người thân không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung và công nợ chung*: Anh Đỗ Đức H và chị Chung Thị L tự thỏa thuận phân chia nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Đỗ Đức H và chị Chung Thị L thống nhất, anh H chịu trách nhiệm nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nH được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2021/0008875 ngày 07/4/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, anh H còn được nhận lại 150.000đ tạm ứng án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã Lộc S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

***Nguyễn Văn Nghi***